

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**
Bản án số: 63/2021/HSST
Ngày: 16-6-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Đình Hoàng

Bà Tô Thị Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Sứ, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST – HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Thu N, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 16-10-1978 tại Bình Định;

Nơi cư trú: 01/7 Ú T, Tổ 02, phường H P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1938; bị cáo có chồng là Nguyễn Tấn H (đã chết); tiền án: Không; tiền sự: Không

Ngày 26-10-2020, thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, ngày 15-02-2021 bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

2. Nguyễn Thị L, Tên gọi khác: Đen; sinh ngày 02-5-1987 tại Gia Lai;

Nơi cư trú: Tổ 02, phường H P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị M (Nguyễn Thị Hồng M), sinh năm 1964; bị cáo có chồng là Nguyễn Hoài T, sinh năm 1982 và có ba con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 26-10-2020, thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, ngày 15-02-2021, bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thùy L. Nơi cư trú: 39 N B N, Tổ 01, phường T B, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị Hoài T. Nơi cư trú: Tổ 02, phường H P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Thành P. Nơi cư trú: 28 T P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị H. Nơi cư trú: Hẻm 47 H H T, Tổ 5, phường Y T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Hoài T (sinh năm 2001, trú tại số 01/7 đường Ú T, phường H P, thành phố P) và anh Nguyễn Trường T (sinh năm 1995, trú tại số nhà 306 đường H V, phường H T, thành phố P) có quan hệ vợ chồng. Chị Nguyễn Thị Thùy L (sinh năm 1994, trú tại số nhà 39 đường N B N, phường T B, thành phố P) là nhân viên pha chế tại quán cà phê L'amant ở số nhà 28 đường T P, phường T S, thành phố P. Do nghi ngờ chị L có quan hệ tình cảm với anh T nên vào khoảng 12 giờ ngày 26/10/2020, T rủ Trần Thị Thu N (là mẹ ruột của T); Nguyễn Thị L (là chị họ của T) và Nguyễn Thị H (sinh năm 1987, trú tại Tổ 05, phường Y T, thành phố P), là em họ của Nguyễn Thị L cùng đi đến quán cà phê L'amant tìm, gặp để nói chuyện với chị L về việc chị L có quan hệ tình cảm bất chính với anh T thì tất cả đều đồng ý. Khi đến quán cà phê L'amant, L mở cốp xe của chị H để cất áo chống nắng thì thấy trong cốp có 01 dao Thái lan dài khoảng 25cm nên L lấy cất vào trong túi quần đang mặc, rồi cùng N và T đi vào quán gọi chị L ra ngoài để nói chuyện, còn chị H đứng ngoài trước cửa quán. Do chị L không đồng ý ra ngoài nên N và L túm tóc của chị L kéo ra trước cửa quán. Tại đây, N, L và T dùng tay, chân đánh nhiều phát vào người của chị L; L dùng dao Thái lan chém 03 nhát trúng vào tay phải, 01 nhát trúng vào gò má phải và 01 nhát trúng vành tai phải của chị L; trong lúc đánh chị L, N thấy trong túi quần của chị L có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng nên N giật lấy điện thoại rồi ném xuống nền đất; chị L cúi xuống nhặt điện thoại lên thì L giật lấy điện thoại rồi ném xuống nền đất. Tiếp đó, L nhặt điện thoại lên và dùng điện thoại đập nhiều cái vào người chị L, rồi ném điện thoại xuống đất lần thứ hai. Thấy vậy, chị H vào can ngăn, kéo L ra và lấy dao Thái lan trên tay của L, rồi tất cả đi về. Sau khi sự việc xảy ra, chị L được người dân đưa đến Bệnh viện thành phố P khâu, rửa các vết thương rồi đi về. Cùng ngày, chị L viết đơn trình báo gửi Công an phường T S, Thành phố P; Công an phường T S đã thu giữ của chị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max. Cùng ngày, Công an phường T S đã chuyển hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để điều tra, xử lý. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Thị L 10.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 264 ngày 10-12-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị Thùy L, thể hiện:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định:*

- *Một sẹo vết thương phần mềm trước vành tai phải kích thước (0,5x0,3)cm, sẹo liền, không co rúm.*

- Một sẹo vết thương phần mềm gò má phải kích thước (3,5x0,2)cm, sẹo liền.
- Một sẹo vết thương phần mềm mặt trước 1/3 giữa cánh tay phải kích thước (2,5x0,3)cm, sẹo liền, phẳng.
- Một sẹo vết thương phần mềm mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải kích thước (5x0,3)cm, sẹo liền, phẳng.
- Một sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải kích thước (3,5x0,3)cm, sẹo liền, phẳng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.
- Vật gây thương tích: Phù hợp với vật sắc có cạnh bén.

Tại Kết luận định giá tài sản số 142 ngày 30/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Pleiku kết luận: “Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max bị đập phá, hư hỏng hoàn toàn có giá trị là 10.500.000 đồng”

Quá trình điều tra, xác định: Hành vi dùng tay, chân đánh; dùng dao Thái lan chém của Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Hoài T đã gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị Thùy L với tỷ lệ tổng thương cơ thể 10% (mười phần trăm) sức khỏe và có đơn yêu cầu khởi tố. Tuy nhiên, đến ngày 17-12-2020, bị hại L đã có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Hoài T về hành vi cố ý gây thương tích. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không khởi tố điều tra đối với Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Hoài T về tội: “Cố ý gây thương tích”

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố các bị cáo Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Trần Thị Thu N; xử phạt Trần Thị Thu N mức án 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Thị L; xử phạt Nguyễn Thị L mức án 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max.

Về dân sự: Buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 10.500.000 đồng trị giá tài sản chiếc điện thoại đã bị hủy hoại.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Đồng thời căn cứ vào bản Kết luận định giá tài sản số 142/KL – HĐĐGTS ngày 30-11-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, có đủ cơ sở kết luận:

Do nghi ngờ, bức tức việc anh Nguyễn Trường T có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Thùy L nên vào khoảng 12 giờ ngày 26-12-2020 tại quán cà phê L'amant ở số 28 đường T P, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Thị Hoài T (là vợ của anh T), Trần Thị Thu N và Nguyễn Thị L đã có hành vi dùng tay, chân đánh chị L; Nguyễn Thị L dùng dao Thái Lan chém gây thương tích cho chị L ở tay phải, vùng mặt và vành tai phải. Hậu quả, chị L bị tổn thương cơ thể 10% sức khỏe. Tiếp đó, Trần Thị Thu N và Nguyễn Thị L giật điện thoại hiệu Iphone XS Max của chị L đập, ném xuống đất, làm chiếc điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn. Qua định giá, xác định chiếc điện thoại bị N và L đã hủy hoại có trị giá 10.500.000 đồng.

Bị cáo Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc hủy hoại tài sản (có hành vi cố ý đập phá, làm hư hỏng hoàn toàn tài sản của người khác) là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện đó là lỗi cố ý. Đây là vụ phạm tội có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, bị cáo N và L đều là những người thực hành tội phạm.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L đồng phạm về tội “Hủy hoại tài sản” tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Đây là vụ án hủy hoại tài sản, hành vi của các bị cáo được xác định là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, xâm phạm trật tự trị an xã hội.

[4] Để có mức án thỏa đáng, ngoài việc xem xét, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân,

tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vai trò của các bị cáo trong vụ án để quyết định hình phạt. Xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo như sau:

Bị cáo N và L đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cả hai bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này cả hai bị cáo đều là người thực hành tội phạm nên các bị cáo phải chịu hình phạt ngang nhau là phù hợp.

[5] Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự; căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần lên cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Xét mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm; có nhiều tình tiết giảm nhẹ (có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự); các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*” nên các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Xét thấy các bị cáo có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 10.500.000đồng đối với chiếc điện thoại hiệu Iphone XS Max bị hư hỏng, các bị cáo N và L đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 10.500.000đồng để bồi thường trị giá tài sản bị hủy hoại đã được xác định, do đó bị hại được nhận số tiền bồi thường này.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với dao Thái lan dài khoảng 25cm, mũi nhọn là công cụ bị cáo Nguyễn Thị L sử dụng thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại L, sau đó chị Nguyễn

Thị H giật lấy từ tay L. Khi trên đường đi về, chị H đã dao vút bên lề đường nhưng không nhớ địa điểm nào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max đã thu giữ của chị Nguyễn Thị Thùy L đã bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thị Hoài T và Nguyễn Thị H: Việc Trần Thị Thu N và Nguyễn Thị L có hành vi đập, ném làm chiếc điện thoại hiệu Iphone XS Max của chị Nguyễn Thị Thùy L bị hư hỏng hoàn toàn, gây thiệt hại trị giá 10.500.000 đồng. Tuy nhiên, việc N và L đã tự ý lấy điện thoại của chị L đập phá làm hư hỏng thì không có sự bàn bạc, thống nhất với T và chị H. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với Nguyễn Thị Hoài T và Nguyễn Thị H về hành vi hủy hoại tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Hoài T đánh gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Thùy L. Quá trình giải quyết vụ án, chị L đã tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không xử lý đối với N, L và Thương về tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 17-3-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với N, L và Tg, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Thị Thu N 1 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 16-6-2021.

Giao bị cáo Trần Thị Thu N cho Ủy ban nhân dân phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Lan 1 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 16-6-2021.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng gold bị cong, vênh, vỡ nát mặt kính trước, sau; máy không hoạt động được (số Imei: 357273092095589) (điện thoại hư hoàn toàn, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku không kiểm tra tình trạng bên trong)

Chị Nguyễn Thị Thùy Ln được nhận số tiền 10.500.000đồng (Mười triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14-6-2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử buộc bị cáo Trần Thị Thu N, Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. P;
- Công an Tp. P;
- Chi cục THADS Tp. P;
- Bị cáo, người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Thắm

